

Bình Long, ngày 29 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Huy Hà
2. Bà Vũ Thị Dung

- Căn cứ vào các Điều 282, 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét thấy: Vụ án khởi tố theo yêu cầu của bị hại; Tại phiên tòa ngày 29/3/2019 ông Điều C là bị hại trong vụ án đã tự nguyện làm đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi tố, đề nghị Tòa án không xử lý hình sự đối với bị cáo Điều D; Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết vụ án. Theo quy định tại khoản 01 Điều 134 Bộ luật hình sự; Điều 155 và Điều 299 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/TLST - HS ngày 06/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/HSST - QĐXX ngày 14/3/2019, đối với bị cáo: **Điều D**, sinh năm 1993, tại tỉnh Bình Phước, Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 04, ấp SB, xã ThPh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Stiêng; Tôn giáo: Tin Lành; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Thợ cưa cây; Tiền án, tiền sự: Không. Con ông DL, sinh năm 1968 và bà ThS, sinh năm 1968; Bị cáo có vợ tên KUO LOMIT BR, sinh năm 1991 và con, sinh năm 2017, cùng trú tại tổ 04, ấp SB, xã Th Ph, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. Bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố về tội “*cố ý gây thương tích*”, theo qui định tại khoản 01 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị hại: Ông Điều C, sinh năm 1975, Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, khu phố BT, phường HCh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước, Nơi ở: Tổ 04, ấp SB, xã ThPh, thị xã B L, tỉnh Bình Phước

2. Việc đình chỉ giải quyết vụ án là do ông Điều C là bị hại trong vụ án tự nguyện làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố, đề nghị Tòa án không xử lý hình sự đối với bị cáo Điều D. Điều D không có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Vật chứng của vụ án: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Tịch thu tiêu hủy:

- Một cây gỗ hình trụ có chiều dài 40cm, mỗi đầu cây gỗ hình trụ tròn có đường kính 0,3cm.

- Một con dao Thái lan dài 0,123m cán nhựa màu vàng dài 0,095m, phần lưỡi dao rộng nhất là 0,018m bị cong và một đầu có vết gãy mới.

- Một lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, một đầu có dấu bị gãy và một đầu có mũi nhọn, lưỡi dao được mài bén một bên dài 9cm, rộng 1,8cm.

- Một con dao Thái lan loại to có chiều dài tổng cộng 33cm có cán nhựa màu xanh dài 13cm, phần lưỡi dao dài 20cm, rộng 4,5cm.

5. Án phí: Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Do ông Điều C yêu cầu khởi tố nên ông Điều C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

Nơi nhân:

- Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- Chi Cục THADSTX Bình Long;
- Phòng PV27 – CAT Bình Phước;
- Bị cáo, bị hại;
- .- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Tùng